

NGHỊ QUYẾT
Về phát triển kinh tế - xã hội năm 2024

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ 13

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Trên cơ sở xét Báo cáo số 579/BC-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về kinh tế - xã hội năm 2023 và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2024; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, cụ thể như sau:

1. Mục tiêu trọng tâm

Tập trung triển khai thực hiện các giải pháp để tiếp tục phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, phấn đấu thực hiện hoàn thành thắng lợi mục tiêu, các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020-2025. Đẩy mạnh phát triển kinh tế theo hướng nâng cao chất lượng tăng trưởng. Tiếp tục huy động mọi nguồn lực phát triển kinh tế; đẩy mạnh phát triển thương mại, dịch vụ, công nghiệp, nông nghiệp theo hướng nông nghiệp đô thị gắn với phát triển du lịch. Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng theo Nghị quyết số 05-NQ/TU của Tỉnh ủy (khóa XIV), Nghị quyết số 13-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa XIII), phát triển thành phố Sóc Trăng bền vững theo tiêu chí đô thị loại II, hướng đến đô thị thông minh, giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 trở thành đô thị loại I gắn với giải quyết tốt các vấn đề xã hội; bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu. Chú trọng định hướng cho năng lượng sạch, môi trường xanh, sạch, mỹ quan đô thị. Phát huy vai trò nền tảng của văn hóa, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; giải quyết việc làm; nâng cao chất lượng các dịch vụ công; đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân. Giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm; phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc...

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

(1) Thu nhập bình quân đầu người: 104,6 triệu đồng/người/năm.

(2) Giá trị sản phẩm thu hoạch trên đơn vị 01 ha đất trồng trọt và nuôi thủy sản: 225 triệu đồng/ha/năm.

(2.1) Trồng trọt

- Diện tích lúa cả năm: 6.000 ha.
- Năng suất lúa bình quân: 5,8 tấn/ha.
- Tổng sản lượng: 34.800 tấn.
- Tỷ lệ lúa đặc sản, lúa chất lượng cao: 97,5% (trong đó tỷ lệ lúa đặc sản, lúa thơm các loại là 50%).
- Diện tích màu lương thực, thực phẩm và cây công nghiệp ngắn ngày: 1.000 ha.

(2.2) Chăn nuôi

- Tổng đàn gia súc: 7.119 con.
- Tổng đàn gia cầm : 15.000 con

(2.3) Thủy sản

- Diện tích nuôi thủy sản : 150 ha.
- Tổng sản lượng thủy sản 400 tấn (trong đó: sản lượng tôm nước lợ 150 tấn).

(3) Tài chính

- Tổng thu theo phân cấp: 778.290 triệu đồng (thu ngân sách Nhà nước trong cân đối: 472.300 triệu đồng).
- Tổng chi ngân sách địa phương: 710.490 triệu đồng (Chi trong cân đối: 404.500 triệu đồng).

(4) Môi trường:

- Tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung: 100%
- Tỷ lệ cơ sở sản xuất đạt tiêu chuẩn môi trường: 100%
- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt đô thị, công nghiệp, dịch vụ thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường: 99,2%
- Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải nguy hại: 100 %.
- Tỷ lệ cơ sở sản xuất mới xây dựng phải áp dụng công nghệ sạch hoặc được trang bị các thiết bị giảm ô nhiễm, xử lý chất thải: 100%.

(5) Lao động – Dạy nghề - Giảm nghèo

- Giải quyết việc làm mới: 2.850 người (trong đó: lao động đi làm việc có thời hạn theo hợp đồng ở nước ngoài: 20 người) .

- Dạy nghề (kể cả tư nhân): 550 người.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp chứng chỉ: 75%.

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo bình quân: 0,45% (tương đương 150 hộ)

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo Khmer: 1% (tương đương 76 hộ)

(6) Giáo dục và Đào tạo

- Huy động học sinh đầu năm học mới 2024– 2025 là 28.850 học sinh, trong đó: Mầm non 4.900 cháu (Nhà trẻ 450 cháu, mẫu giáo 4.450 cháu); Phổ thông 23.950 học sinh (Tiểu học 10.735 học sinh; Trung học cơ sở 8.175 học sinh; Trung học phổ thông 5.040 học sinh).

- Phổ cập giáo dục tiểu học: 80 học sinh.

- Phổ cập giáo dục trung học cơ sở: 200 học sinh.

- Tỷ lệ phòng đạt phổ cập THCS: 100%.

- Duy trì tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia: 77,14%.

- Xóa mù chữ (15 - 60 tuổi) là 100 người.

(7) Văn hóa – Thể thao – Du lịch

- Tổng số gia đình văn hóa mới: 30.520 hộ.

- Số người tập luyện thể dục thể thao: 59.901 người

- Số hộ gia đình thể thao: 4.386 hộ.

- Tỷ lệ gia đình đạt chuẩn văn hóa: 97%.

- Tỷ lệ xóm văn hóa: 95%.

- Tỷ lệ cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp, đơn vị doanh nghiệp đạt danh hiệu văn hóa: 99%.

- Công nhận phường đô thị văn minh: 02 phường.

(8) Y tế

- Tỷ lệ phường, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế: 100%

- Tỷ lệ trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm chủng đầy đủ: 99%.

- Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng (dưới 5 tuổi): <9%.

- Tỷ lệ trạm y tế phường có bác sĩ phục vụ: 80%.

- Tổng số giường bệnh: 2.032 giường.

- Tổng số Bác sĩ trên địa bàn: 576 bác sĩ.

(9) Bảo hiểm xã hội

- Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế: 95,15% (Trong đó tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế theo hộ gia đình 86,02%, tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế bắt buộc 99,34%;).

- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội của lực lượng lao động trong độ tuổi: 37,72% (Trong đó tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc 33,87%; Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện 3,85%).

(10) Công tác quân sự địa phương

- Tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ: 100%.

- Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ (đạt tỷ lệ trên tổng số dân): 1,58%.

3. Các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

3.1 Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP, ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường các hoạt động kích cầu tiêu dùng, đẩy mạnh quảng bá sản phẩm, hỗ trợ doanh nghiệp giao thương, kết nối, tiêu thụ sản phẩm, xúc tiến thương mại sản phẩm OCOP. Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả các Chương trình, Kế hoạch phát triển du lịch của tỉnh và thành phố. Quan tâm bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa, xây dựng các sản phẩm du lịch đặc thù mang đặc trưng văn hóa Sóc Trăng; đa dạng hóa các loại hình dịch vụ du lịch; nâng cao chất lượng phục vụ các cơ sở lưu trú, phát triển du lịch theo hướng chuyên môn hoá, để du lịch dần trở thành ngành kinh tế quan trọng của thành phố.

3.2 Tiếp tục thực hiện kế hoạch phát triển nông nghiệp theo hướng nông nghiệp đô thị ứng dụng công nghệ, áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất; Nhân rộng và phát triển các mô hình lúa đặc sản; phát triển mạnh các sản phẩm nông nghiệp công nghệ cao, tạo ra các sản phẩm sạch, sản phẩm có thương hiệu (OCOP). Xây dựng chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp bền vững. Bên cạnh đó, cần kiểm soát chặt chẽ các loại dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi. Chủ động thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai, thực hiện tốt công tác thủy lợi nội đồng đảm bảo cung cấp đủ nước cho sản xuất nông nghiệp và sinh hoạt của Nhân dân.

3.3 Tập trung thực hiện các nhiệm vụ cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh. Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025”. Chuẩn bị tốt các thủ tục cần thiết để kêu gọi, thu hút đầu tư các dự án trọng điểm. Huy động mọi nguồn lực xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch đô thị, gắn với bảo vệ môi trường, hướng đến đô thị thông minh; Tăng cường công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; kiểm soát chặt chẽ các nguồn gây ô nhiễm. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, quản lý chặt chẽ trật tự xây dựng, trật tự đô thị, kịp thời xử lý tình trạng mua bán lấn chiếm lòng đường, vỉa hè. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 05-NQ/TU của Tỉnh ủy về “Xây dựng thành

phố Sóc Trăng phát triển bền vững đạt tiêu chí đô thị loại II, hướng đến đô thị thông minh, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”, gắn với Chương trình số 37-CTr/TU của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW, ngày 02/4/2022 của Bộ Chính trị.

3.4 Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp điều hành ngân sách nhà nước; khai thác nguồn thu, chống thất thu, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp thực hiện nghĩa vụ thuế. Quản lý chặt chẽ chi ngân sách nhà nước, thực hiện nghiêm về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, kiên quyết cắt giảm tối đa các khoản chi không cần thiết.

Triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công; theo dõi chặt chẽ tình hình và đảm bảo tiến độ giải ngân theo kế hoạch được giao. Đẩy nhanh tiến độ đền bù, giải phóng mặt bằng phục vụ triển khai các công trình, dự án đã có chủ trương đầu tư.

3.5 Tăng cường quản lý nhà nước về thông tin truyền thông về phòng, chống dịch bệnh, thiên tai; ngăn chặn, xử lý kịp thời các thông tin sai sự thật; tiếp tục thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”; đẩy mạnh phong trào xây dựng gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa và phường đạt chuẩn văn minh đô thị. Phát triển phong trào tập thể dục - thể thao, đặc biệt là thể thao quần chúng ở cơ sở, mở rộng giao lưu văn hóa thể thao. Nâng cấp và đổi mới công nghệ thu phát kỹ thuật số cho các trạm truyền thanh phường.

3.6 Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục, đẩy mạnh rà soát, sắp xếp mạng lưới, trường lớp, đầu tư cơ sở vật chất, gắn với xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và tái đạt chuẩn Quốc gia. Tập trung nguồn lực để huy động học sinh ra lớp, đặc biệt là cấp học mầm non; đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục các cấp học; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo.

Chủ động trong công tác phòng, chống dịch bệnh ở người; nâng cao chất lượng khám và chữa bệnh ở các cơ sở y tế; thực hiện tốt chiến lược y tế dự phòng, các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, sức khỏe và vệ sinh môi trường. Phấn đấu để mọi người dân có điều kiện tiếp cận và sử dụng các dịch vụ y tế có chất lượng tốt, được sống trong cộng đồng an toàn, phát triển về thể chất và tinh thần. Đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động y tế; tăng cường sự tham gia hệ thống y tế ngoài công lập vào thực hiện các mục tiêu bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân.

Thực hiện tốt các chính sách giảm nghèo và an sinh xã hội. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững thành phố Sóc Trăng giai đoạn 2021 – 2025 và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số đảm bảo đúng định mức, đúng đối tượng thụ hưởng và hiệu quả từ nguồn vốn mang lại.

Đẩy mạnh công tác đào tạo nghề cho lao động, nhằm đáp ứng nhu cầu lao động cho thị trường lao động trong và ngoài tỉnh, khuyến khích các doanh nghiệp, cơ sở

sản xuất đầu tư đào tạo, nâng cao tay nghề cho người lao động đáp ứng nhu cầu thực tiễn sản xuất kinh doanh.

3.7 Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, xử lý và trả kết quả trực tuyến toàn trình và một phần, nhằm giải quyết nhanh chóng và hiệu quả yêu cầu của người dân, doanh nghiệp; có giải pháp cải thiện Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số đo lường sự hài lòng về sự phục vụ hành chính; phát huy hiệu quả của Trung tâm điều hành Đô thị thông minh; đẩy mạnh chuyển đổi số trên các lĩnh vực, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, khơi thông các nguồn lực phát triển thành phố. Tập trung lãnh đạo sắp xếp đơn vị hành chính tại phường 1 và phường 9, gắn với thực hiện Nghị định số 33/2023/NĐ-CP của Chính phủ; xây dựng phương án mở rộng địa giới hành chính theo tiêu chí đô thị loại II, phấn đấu hoàn thành trong năm 2024. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo gắn với công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật. Đề cao vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân các cấp, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân và các cơ quan báo chí trong công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3.8 Tập trung giữ vững quốc phòng an ninh, bảo đảm an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội, kiểm chế, kéo giảm tai nạn giao thông trên địa bàn thành phố. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; tổ chức tốt công tác diễn tập chiến đấu khu vực phòng thủ tại phường 2, phường 10 và diễn tập tìm kiếm cứu nạn tại phường 9 thành phố Sóc Trăng đạt chất lượng theo yêu cầu; Quản lý chặt chẽ nguồn thanh niên sẵn sàng nhập ngũ, thực hiện tốt Luật Nghĩa vụ quân sự, giao quân đạt chỉ tiêu đảm bảo số lượng và chất lượng.

Điều 2.

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố theo chức năng, nhiệm vụ thường xuyên giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Sóc Trăng khóa XII, Kỳ họp thứ 13 thông qua ngày 13 tháng 12 năm 2023. /.

Nơi nhận:

- TT.HĐND, UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Đại biểu HĐND tỉnh (đơn vị TPST);
- TT.TU; HĐND, UBND, UBMTTQVN TP;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Các phòng ban, ngành TP (Đảng, chính quyền, đoàn thể);
- TT.HĐND, UBND 10 phường;
- Công TTĐT UBND TP;
- Lưu: VT, VP HĐND&UBND.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Kiều Linh